**BÀI 36: KHÁI QUÁT VỀ SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở SINH VẬT**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.( NB)** Sinh trưởng ở sinh vật là:

A.quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng tế bào.

B.quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng mô.

C.quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng tế bào và mô.

D.quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và phân hóa tế bào.

**Câu 2. (NB)** Phát triển ở sinh vật là:

A.quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng tế bào.

B.những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

C.những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào.

D.những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**Câu 3. ( TH)** Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình trong cơ thể sống có mối quan hệ mật thiết với nhau như thế nào?

A. Sinh trưởng tạo tiền đề cho phát triển, phát triển sẽ thúc đẩy sinh trưởng.

B. Phát triển tạo tiền đề cho sinh trưởng, làm nền tảng cho phát triển.

C. Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình độc lập, không liên quan đến nhau.

D. Sinh trưởng và phát triển mâu thuẫn với nhau.

**Câu 4.( TH)** Ở cây Hai lá mầm, thân và rễ dài ra là nhờ hoạt động của:

A.mô phân sinh cành.

B.mô phân sinh bên.

C.mô phân sinh lóng.

D. mô phân sinh đỉnh.

**Câu 5. ( NB)** Ở cây Một lá mầm, mô phân sinh gồm có:

A. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.

B. mô phân sinh lóng và mô phân sinh bên.

C. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng.

D. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh rễ.

**Câu 6. ( TH)** Cho các bộ phận sau:

(1)Đỉnh rễ ; (2) Thân ; (3) Chồi nách ; (4) Chồi đỉnh ; (5) Hoa ; (6) Lá

Mô phân sinh đỉnh không có ở:

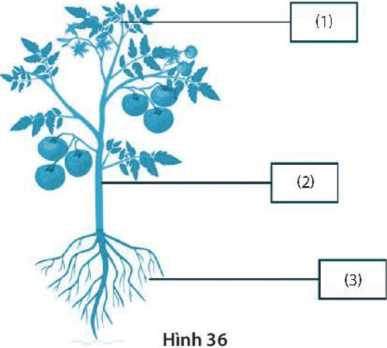
A. (1), (2), (3)

B. (2), (3), (4)

C. (3), (4), (5)

D. (2), (5), (6)

**Câu 7. ( VD)** Lựa chọn tên loại mò phân sinh phù hợp thay thế cho các vị trí đánh số trong Hình



(1 ),(3) mò phân sinh đỉnh; (2) mô phân sinh bên

Câu 8( th): Giai đoàn nào sau đây là sự phát triển của sinh vật?

A. Cây cam con 🡪 cây cam trưởng thành

B. Ếch con 🡪 ếch trưởng thành

C. Thân cây cam to ra

D. Trứng ếch thụ tinh 🡪 ấu trùng

**Câu 9. ( th)** Cây cam cao lên nhờ

A. mô phân sinh lóng

B. mô phân sinh đỉnh ngọn

C. mô phân sinh bên

C. mô phân sinh trụ

**Câu 10( nb).** Mô phân sinh là

1. nhóm tế baò có khả năng phân chia

B. nhóm tế bào không có khả năng phân chia

C. nhóm tế bào màu xanh

D. nhóm tế bào màu xám

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1: ( NB)** Nêu khái niệm sinh trưởng và phát triển?

TL:- Sinh trưởng là sự tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước tế bào, nhờ đó cơ thể lớn lên.

- Phát triển là những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**Câu 2: ( NB)** Em hãy dự đoán sự sinh trưởng của cây khi tất cả các chồi đề bị ngắt bỏ.

TL

Khi tất cả các chổi bị cắt bỏ, cây sẽ không tăng trưởng về chiều cao, do các chói đỉnh chứa mò phân sinh đỉnh ngọn đã bị phá huỷ.

**Câu 3: ( TH)** Cho ví dụ về sự sinh trưởng và phát triển ở động vật

TL: Sinh trưởng: Gà con lớn lên từ 100 g đến con trưởng thành 2 kg.

Phát triển: Trứng nở thành gà con

**Câu 4: (TH)** Nêu mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển của sinh vật?

TL: Mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển: Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình trong cơ thể sống có mối quan hệ mật thiết với nhau. Sinh trưởng gắn với phát triển và phát triển dựa trên cơ sở của sinh trưởng. Do đó, nếu không có sinh trưởng sẽ không có phát triển và ngược lại.

**Câu 5( VD):** Vận dụng kiến thức đã học, mô tả đặc điểm thể hiện các dấu hiệu sinh trưởng và phát triển ở người

TL: Dấu hiệu sinh trưởng ở người: Cơ thể tăng lên về chiều cao và cân nặng.

Dấu hiêu phát triển ở người: Phát sinh các cơ quan trong giai đoạn phôi, phát sinh các đặc điểm ở tuổi dậy thì